

Số: 2719/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 26 tháng 9 năm 2014

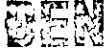
QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề cương lập Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ**

SỐ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 2719

Ngày: 26/9/14



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Chuyên: Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Cần Thơ đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2107/TTr-SXD ngày 10 tháng 9 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Đề cương Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000 quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên đồ án quy hoạch:

Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000 quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Phạm vi nghiên cứu quy hoạch:

a) Vị trí giới hạn: toàn bộ phạm vi địa giới hành chính quận Ninh Kiều.

- Phía Đông Bắc: giáp sông Hậu;

- Phía Tây Bắc: giáp quận Bình Thủy;

- Phía Tây Nam: giáp huyện Phong Điền;

- Phía Đông Nam: giáp quận Cái Răng.

b) Quy mô diện tích đất quy hoạch: khoảng 2.926 Ha.

3. Mục tiêu và tính chất khu vực lập quy hoạch:

a) Mục tiêu:

- Cụ thể hoá các định hướng phát triển kinh tế- xã hội, phát triển đô thị của thành phố đối với quận Ninh Kiều;

- Quy hoạch xây dựng quận Ninh Kiều thành đô thị trung tâm, văn minh, hiện đại, khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế phát triển, cụ thể:

+ Về kinh tế - xã hội: tạo sự ổn định cho đời sống của dân cư đô thị, thúc đẩy phát triển kinh tế, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân, đảm bảo ổn định trật tự xã hội, an ninh quốc phòng.

+ Phát triển không gian quận theo hướng toàn diện, cân bằng và bền vững, có khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hài hòa với cảnh quan tự nhiên, phát huy bản sắc đô thị sông nước, đô thị sinh thái đặc trưng Vùng đồng bằng sông Cửu Long.

+ Xác định cơ cấu phân khu, quỹ đất dành cho đầu tư xây dựng các khu chức năng, khu dân cư, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị phù hợp với quy mô chung và định hướng phát triển kinh tế xã hội của quận Ninh Kiều và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc làm cơ sở cho việc triển khai các quy hoạch chi tiết xây dựng cũng như các dự án đầu tư xây dựng cụ thể.

+ Kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị với các khu vực đã có quy hoạch, nhằm tạo điều kiện phát triển đồng bộ hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật.

+ Làm cơ sở pháp lý phục vụ công tác quản lý, phát triển đô thị trên địa bàn quận Ninh Kiều.

b) Tính chất khu vực lập quy hoạch:

- Là đô thị hạt nhân gắn kết toàn khu đô thị trung tâm của thành phố;
- Là đô thị lịch sử truyền thống; phát triển theo hướng văn minh, hiện đại; trung tâm đa chức năng: hành chính, chính trị, thương mại dịch vụ, giao thông vận tải, y tế, giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao.

4. Nội dung thực hiện quy hoạch:

a) Lập Nhiệm vụ quy hoạch đô thị.

b) Điều tra, khảo sát hiện trạng, thu thập tài liệu và phân tích đánh giá:

- Khảo sát hiện trạng: khảo sát đo đạc địa hình tự nhiên, khảo sát đo đạc hạ tầng kỹ thuật, khảo sát hiện trạng kiến trúc cảnh quan.

- Điều tra xã hội học đối với dân cư thường trú và tạm trú trên địa bàn quận Ninh Kiều: dân số, việc làm, điều kiện sống và các thông tin xã hội phục vụ lập quy hoạch.

- Thu thập tài liệu: Các chương trình, chiến lược phát triển; quy hoạch ngành, lĩnh vực; quy hoạch xây dựng, các dự án đã và đang thực hiện có liên quan đến định hướng phát triển của quận Ninh Kiều.

c) Lập quy hoạch phân khu đô thị: Trên cơ sở phân tích đánh giá hiện trạng, cập nhật các định hướng phát triển của quận cũng như các định hướng của các ngành và thành phố trên địa bàn, đề xuất các định hướng phát triển cơ bản đảm bảo đạt được mục tiêu đề ra.

5. Hồ sơ sản phẩm:

Theo quy định tại Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị.

6. Các yêu cầu cụ thể:

Lập Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000 quận Ninh Kiều bao gồm các nội dung, yêu cầu cụ thể như sau:

Bảng tổng hợp nội dung, nhiệm vụ, yêu cầu lập quy hoạch

I	Phân công việc theo quy định:	Ghi chú
01	Lập nhiệm vụ quy hoạch.	
02	Khảo sát hiện trạng.	
03	Lập đồ án quy hoạch.	
04	Quản lý nghiệp vụ lập đồ án.	
05	Tổ chức công bố quy hoạch.	
06	Lập mô hình quy hoạch.	Thực hiện trong giai đoạn báo cáo phương án và sau khi quy hoạch được duyệt
II	Phân công việc bổ sung:	
07	Thu thập thông tin các ngành, lĩnh vực khác có liên quan: bản đồ địa chính, viễn thám, hành chính, địa hình, địa chất, thủy văn...	Sản phẩm của các Công tác này ngoài việc phục vụ việc lập đồ án quy hoạch phân khu còn phục vụ cho việc lập các quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, các chương trình, dự án khác liên quan đến địa bàn quận Ninh Kiều.
08	Khảo sát chi tiết hệ thống hạ tầng kỹ thuật: hệ thống công thoát nước, hệ thống cấp nước, thoát nước thải, chất thải rắn, nghĩa trang, thông tin liên lạc, cây xanh.	
09	Điều tra xã hội học. Lấy ý kiến cộng đồng dân cư thông qua: báo cáo, triển lãm...	
10	Thuê chuyên gia tư vấn phân biện nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch.	
11	Tổ chức hội thảo chuyên đề: - Nhiệm vụ quy hoạch: 01 lần hội thảo. - Đồ án quy hoạch: 02 lần hội thảo.	
12	Chuyên đổi hệ tọa độ quản lý theo VN2000	
III	Phân công việc sau khi đồ án được phê duyệt	
13	Thực hiện dự án quản lý dữ liệu đô thị bằng Hệ thống thông tin địa lý (GIS).	
14	Tập huấn, trang bị phần mềm quản lý cho các cơ quan, đơn vị quản lý liên quan.	
15	Cắm mốc một số tuyến kênh, rạch, đường giao thông, khu vực, công trình quan trọng.	
16	Tích hợp đồ án vào các phần mềm quản lý các ngành liên quan.	

7. Tổ chức thực hiện.

- Chủ đầu tư lập quy hoạch: Sở Xây dựng;
- Người quyết định lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân thành phố;
- Nguồn vốn lập quy hoạch: ngân sách Nhà nước;

d) Thời gian hoàn thành quy hoạch: Quý I năm 2015.

Điều 2. Ngừng lập các đồ án quy hoạch:

1. Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 cải tạo chỉnh trang Khu đô thị Trung tâm thành phố Cần Thơ.

2. Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư đường 3 tháng 2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị hai bên đường Nguyễn Văn Cừ (đoạn từ cầu Rạch Ngỗng 2 đến Quốc lộ 91B), phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

4. Giao Giám đốc Sở Tài chính hướng dẫn Sở Xây dựng (chủ đầu tư) quyết toán theo khối lượng đã thực hiện của các đồ án quy hoạch nêu trên. Các sản phẩm nghiên cứu, khảo sát được nghiệm thu sẽ tiếp tục sử dụng trong quá trình lập đồ án quy hoạch này.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Xây dựng tổ chức:

1. Thành lập Ban chỉ đạo lập đồ án Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000 quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Lập Nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/5000 quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo quy định và nội dung Đề cương được phê duyệt tại Quyết định này, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

3. Quá trình thực hiện, chủ đầu tư phải phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành chức năng và các đơn vị có liên quan để thực hiện đồ án đồng bộ và khả thi.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *sh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Thành ủy, TT. HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- VP UBND thành phố (3BD);
- Lưu VT.VH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Hùng Dũng
Lê Hùng Dũng